

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *25* /2014/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày *25* tháng *8* năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân năm 2003;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND
ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của
Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng
10 năm 2010 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản
lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ
trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội
đồng Nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XIII, Kỳ họp thứ 8 quy định mức chi đối với
công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 102/TTr-STC
ngày 06/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh
nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Ban hành mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp
lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung chi:

Nội dung chi thực hiện theo Quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2010 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Mức chi (có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Nguồn kinh phí, lập và quyết toán kinh phí:

1. Nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản pháp luật hiện hành. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm, các sở, ngành, địa phương được huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Lập dự toán: Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao của cấp có thẩm quyền, cơ quan thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phân bổ và giao dự toán: Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan Tài chính hướng dẫn việc phân bổ và giao dự toán kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tới các cơ quan, đơn vị.

4. Sử dụng và quyết toán kinh phí:

a. Kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được sử dụng và quyết toán theo quy định hiện hành.

b. Kinh phí thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chi cho nội dung nào thì hạch toán vào mục chi tương ứng của mục lục ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các nội dung khác không quy định trong Quyết định này được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2010 của Liên bộ: Tài chính - Tư pháp.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Lai Châu; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: Lãnh đạo, CV các khối, TT - CB;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Chử

PHỤ LỤC

Mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số 25 /2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2014
của UBND tỉnh Lai Châu)



STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
I	Chi cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:		
1	Chi xây dựng, phát triển trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chi lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật		Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước; Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHCN-BTTTT ngày 15/02/2012 của Liên Bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.
2	Chi biên soạn sách, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ		Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn học đối với các ngành đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
3	Chi dịch tài liệu từ Tiếng Việt sang tiếng nước ngoài và ngược lại		Thực hiện theo quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 2 Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách nước ngoài
4	Chi tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và hướng dẫn kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chi bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho lãnh đạo, kế toán, người làm công tác pháp chế doanh nghiệp; chi tập huấn bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên, cộng tác viên tham gia mạng lưới cộng tác viên tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.
5	Chi thuê chuyên gia giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp (ý kiến tham gia bằng văn bản)	Lần	300.000 đồng
6	Chi tổ chức diễn đàn, hội thảo, đối thoại với doanh nghiệp; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác pháp chế doanh nghiệp; chi các buổi hội thảo, sinh hoạt nhóm của mạng lưới tư vấn pháp luật; Chi công tác phí cho cán bộ đi công tác trong nước, nước ngoài (bao gồm cả Luật gia, Tư vấn viên pháp luật và cộng tác viên tư vấn pháp luật) để triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp		Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 37/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh về việc thông qua Quy định về chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
7	Kinh phí khảo sát, thu thập thông tin, số liệu xây dựng chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
II	Một số khoản chi có tính chất đặc thù để triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý của phường và hỗ trợ liên ngành.		
1	Xây dựng đề cương chương trình; xét duyệt, thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề		
a	Xây dựng đề cương chương trình		
	Xây dựng đề cương chi tiết của chương trình	Đề cương	720.000 đồng
	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương của chương trình	Chương trình	1.200.000 đồng
b	Chi các cuộc họp góp ý, tổ chức xét duyệt kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề		
	Chủ trì cuộc họp	Người/buổi	150.000 đồng
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	80.000 đồng
	Bài tham luận	Bài viết	250.000 đồng
	Bài nhận xét góp ý chỉnh sửa	Người/bản	150.000 đồng
c	Chi xây dựng các chuyên đề của Chương trình	Chuyên đề	250.000 đồng
d	Lấy ý kiến thẩm định Chương trình	Bài viết	250.000 đồng
e	Xây dựng các báo cáo chương trình	Báo cáo	400.000 đồng
2	Chi họp góp ý nội dung đề án xây dựng mạng lưới tư vấn pháp luật; họp góp ý, thẩm định quy chế hoạt động của mạng lưới tư vấn pháp luật, chi các cuộc họp của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký chương trình		Mức chi theo quy định tại Điểm b Khoản 1 phần II Phụ lục này
3	Chi bồi dưỡng cho Luật gia, Tư vấn viên pháp luật và cộng tác viên tư vấn pháp luật tham gia tư vấn pháp luật	Giờ tư vấn	25.000 đồng
4	Các mức chi khác để thực hiện chương trình		Thực hiện theo quy định tại phần I Phụ lục này